

Bản án số: 24/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 12 - 6 - 2023

V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hà Ngân

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Hồng; ông Nguyễn Thái Linh

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hải Thuần - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà:* Bà Dương Thị Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 249/2022/TLST - HNGĐ, ngày 24 tháng 11 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa ấn định lại thời gian mở phiên tòa số 21 ngày 29 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Q, sinh năm 1986; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trước khi xuất cảnh: Tổ dân phố 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Chỗ ở hiện nay: Japan Saitama ken ageo shi hongcho 6-13-4-402 ageo hygashi danchi. Vắng mặt

2. Bị đơn: Anh Hoàng Hữu Y, sinh năm 1974; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong quá trình giải quyết, vụ án có nội dung như sau:

- Nguyên đơn chị Lê Thị Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Q và anh Hoàng Hữu Y tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 18/9/2011 tại Ủy ban nhân dân xã C (nay là thị trấn C), huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc với nhau được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do sau khi chị Q đi lao động tại Nhật Bản, do điều kiện địa lý xa cách, hai vợ chồng không có nhiều thời gian bên nhau, không hỏi han, chăm sóc

cũng như không còn thấu hiểu, chia sẻ được với nhau dẫn đến không còn tiếng nói chung, không muốn duy trì cuộc sống hôn nhân. Nay, chị Q nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể tiếp tục hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Q làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn.

Về quan hệ con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, chị Lê Thị Q và anh Hoàng Hữu Y có 01 con chung là Hoàng Lê Trường N, sinh ngày 21/7/2013. Chị Lê Thị Q có nguyện vọng giao con chung cho anh Hoàng Hữu Y trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung. Chị Lê Thị Q đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Về tài sản chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, chị Lê Thị Q cho biết hiện nay chị đang sinh sống và lao động tại Nhật Bản do công việc không thể trực tiếp về Việt Nam để giải quyết vụ án nên đề nghị được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và ủy quyền việc giao nhận tài liệu cho chị Nguyễn Thị Thoa, sinh năm 1988; Số CCCD 040188004183; địa chỉ: Số 97, đường Đinh Lễ, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn anh Hoàng Hữu Y trình bày:

Về quan hệ hôn nhân, anh Hoàng Hữu Y trình bày thống nhất với chị Lê Thị Q về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn, thời gian vợ chồng chung sống với nhau. Tuy nhiên anh Hoàng Hữu Y cho biết quá trình vợ chồng chung sống với nhau không phát sinh mâu thuẫn gì, sau khi đi nước ngoài thời gian đầu chị vẫn thường xuyên gọi điện về cho anh và con nhưng càng về sau càng ít, anh không rõ lý do gì mà chị Q yêu cầu ly hôn đối với anh nên anh không đồng ý ly hôn với chị Q.

Về con chung: Anh Hoàng Hữu Y cho biết trong thời kỳ hôn nhân anh và chị Q có 01 con chung là Hoàng Lê Trường N, sinh ngày 21/7/2013, từ nhỏ đến nay cháu ở với anh, được anh chăm sóc và nuôi dưỡng tốt, cháu phát triển đầy đủ thể chất và tinh thần. Chị Lê Thị Q thỉnh thoảng có gửi tiền về để anh nuôi con nhưng không đáng kể nên con sẽ ở với anh. Còn về đóng góp cấp dưỡng nuôi con thì anh không đồng ý ly hôn nên chị Q đóng góp như thế nào là tùy chị Q.

Về tài sản chung: Anh Hoàng Hữu Y cho biết anh không đồng ý ly hôn nên anh không có ý kiến gì về tài sản chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự, phân tích nội dung vụ án, đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, các Điều 56, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 123, 127 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, Xử cho chị Lê Thị Q được ly hôn với anh Hoàng Hữu Y; Về con chung: Giao con chung Hoàng Lê Trường N, sinh ngày 21/7/2013 cho anh Hoàng Hữu Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; chị Lê Thị Q đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi và có quyền đi lại

thăm nom, chăm sóc con không được ai ngăn cản; Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét và buộc nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Chị Lê Thị Q hiện đang sinh sống, lao động tại Nhật bản có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Quá trình giải quyết vụ án, chị Lê Thị Q trình bày vì điều kiện công việc, không thể có mặt trực tiếp để giải quyết vụ án và yêu cầu được vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Chị Q ủy quyền việc giao nhận tài liệu cho chị Nguyễn Thị Thoa, sinh năm 1988; Số CCCD 040188004183; địa chỉ: Số 97, đường Đinh Lễ, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Đối với anh Hoàng Hữu Y, Tòa án đã tiến hành gửi, niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định. Phiên tòa đã được mở lần thứ hai nhưng anh Hoàng Hữu Y vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Lê Thị Q và bị đơn anh Hoàng Hữu Y theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Q và anh Hoàng Hữu Y tuân thủ các điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn ngày ngày 18/9/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm Huy (nay là thị trấn C), huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định về điều kiện kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là sau khi chị Q đi lao động tại nước ngoài được một thời gian, do khoảng cách về địa lý, mỗi người một nơi trong thời gian dài, không có điều kiện bên nhau để chia sẻ, hàn gắn những mâu thuẫn dẫn đến tình cảm phai nhạt, không còn quan tâm đến nhau. Chị Q hiện nay đang sinh sống lao động tại Nhật Bản, giữa chị Q và anh Y cũng không còn liên lạc với nhau, không còn quan tâm đến nhau.

Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chung thủy, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau...nhưng cuộc hôn nhân của chị Q và anh Y không đạt được mục đích đó, mâu thuẫn đã trầm trọng, vợ chồng không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau.

Tại Điều 51 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định “*Vợ, chồng hoặc cả hai người có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn*”.

Vì vậy, cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Q xử cho chị Lê Thị Q được ly hôn với anh Hoàng Hữu Y.

[2.2] Quan hệ con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, chị Lê Thị Q và anh Hoàng Hữu Y có 01 con chung là Hoàng Lê Trường N, sinh ngày 21/7/2013. Hội đồng xét xử xét thấy, từ nhỏ đến nay cháu Hoàng Lê Trường N đang ở cùng với anh Hoàng Hữu Y, được anh Y chăm sóc và nuôi dưỡng tốt, cháu phát triển đầy đủ cả về thể chất lẫn tinh thần. Chị Lê Thị Q hiện đang sinh sống và lao động tại Nhật Bản không thể trực tiếp thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với con chung nên cần xem xét giao con chung cho anh Hoàng Hữu Y trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi chung, mặc dù anh Hoàng Hữu Y không có ý kiến gì về việc cấp dưỡng nuôi con, tuy nhiên chị Lê Thị Q tự nguyện đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Xét thấy, việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con là trách nhiệm của người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn nên cần chấp nhận sự tự nguyện đóng góp cấp dưỡng nuôi con của chị Lê Thị Q đối với cháu Hoàng Lê Trường N

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên Tòa án không xem xét

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 28, 37, 227, 273, 469, khoản 2 Điều 479, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lê Thị Q được ly hôn với anh Hoàng Hữu Y

2. Về con chung: Giao con chung Hoàng Lê Trường N, sinh ngày 21/7/2013 cho anh Hoàng Hữu Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Chị Lê Thị Q đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) kể từ tháng 6/2023 cho đến khi con đến tuổi trưởng thành và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai ngăn cản.

3. Về án phí: Chị Lê Thị Q phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000406 ngày 24/11/2022 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh. Chị Lê Thị Q còn phải nộp tiếp số tiền 300.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết. Bị

đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND thị trấn C;
- Đường sự;
- Lưu HS, TDS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Hà Ngân